

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /SNN&PTNT-TCCB
V/v báo cáo kết quả 7 năm thực
hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW
ngày 25/10/20217 của Ban Chấp
hành Trung ương Đảng.

Thanh Hóa, ngày tháng 9 năm 2024

Kính gửi: Sở Nội vụ

Sở Nông nghiệp và PTNT nhận được Công văn số 1981/SNV-TCBC ngày 12/9/2024 của Sở Nội vụ về việc báo cáo kết quả 7 năm thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/20217 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo như sau:

1. Việc hoàn thiện chính sách, pháp luật về đơn vị sự nghiệp công lập
(phục lục 01)

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Kế hoạch 102-KH/TU ngày 23/7/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Sở Nông nghiệp và PTNT đã trình UBND phê duyệt đề án “Sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT” theo Quyết định số 3110/QĐ-UBND ngày 19/9/2022.

Đối với danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của bộ, ngành địa phương theo quy định: hiện nay, Sở đã xin ý kiến các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tham gia ý kiến về tham gia ý kiến vào Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh trình HĐND tỉnh, Dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh ban hành bổ sung Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá, hiện tại đang hoàn thiện để trình duyệt theo quy định.

2. Về sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập

a) Kết quả sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở tính đến 30/9/2024 và dự kiến đến 31/12/2024 (phục lục 02)

- Giai đoạn 2017-2021 giảm 9/28 đơn vị sự nghiệp (4 TT: TT Giống NN, TT Lâm nghiệp, TT Giống TS, TT Chăn nuôi; 01 Đoàn (Đoàn QHNL), 01 Trung tâm Phát triển nông thôn thuộc Chi cục PTNT, 4 Ban rừng do sáp nhập); đạt tỷ lệ 32,14% vượt chỉ tiêu Nghị quyết số 19-NQ/TW 22,14%.

- Giai đoạn 2021 - 2024 giảm 3/21 đơn vị sự nghiệp (2 cảng cá, 1 Đoàn

QH Thủy lợi); đạt tỷ lệ 14,28% vượt chỉ tiêu Nghị quyết số 19-NQ/TW **4,28%**.

Ngoài ra, Ban QL RPH Thạch Thành tiếp nhận toàn bộ diện tích rừng phòng hộ của 2 đơn vị (*Lâm trường Hà Trung cũ và Lâm Trường Cẩm Thủy cũ*); Ban QL RPH Lang Chánh tiếp nhận toàn bộ diện tích rừng phòng hộ của 1 đơn vị (*Công ty Lâm nghiệp Lang Chánh*); Nhập Quỹ Phòng chống thiên tai vào Ban QL Quỹ bảo vệ phát triển rừng.

- Giảm 54 Trạm thuộc Chi cục: 27 Trạm Bảo vệ thực vật cấp huyện, 27 Trạm thú y cấp huyện do hợp nhất Trạm Bảo vệ thực vật, Trạm Thú y, Trạm Khuyến nông cấp huyện để thành lập Trung tâm dịch vụ nông nghiệp cấp huyện.

- Thành lập 01 đơn vị sự nghiệp Trung tâm Đăng kiểm tàu cá là đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm toàn bộ kinh phí chi thường xuyên trực thuộc Chi cục Thủy sản theo Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT và Bộ trưởng Bộ Nội vụ; khi đó từ Quảng Ninh đến Quảng Bình chỉ có tỉnh Quảng Bình có Trung tâm Đăng kiểm tàu cá, đủ năng lực đăng kiểm tàu cá từ 15m trở lên và bảo đảm yêu cầu thành lập mới tại Nghị quyết số 19-NQ/TW “*Trường hợp cần thiết phải thành lập mới đơn vị sự nghiệp công lập, thì đơn vị đó phải tự bảo đảm toàn bộ về tài chính*”.

- Chuyển 02 đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm 1 phần chi thường xuyên sang tự bảo đảm 100% chi thường xuyên, gồm Đoàn Quy hoạch và Thiết kế thủy lợi (*từ năm 2021*) và Ban Quản lý Quỹ bảo vệ phát triển rừng và Phòng, chống thiên tai (*từ năm 2019*).

b) Đánh giá kết quả đạt được, những khó khăn, vướng mắc trong việc sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập (*phục lục 03*)

- Năm 2019, thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, tỉnh Thanh Hóa đã thực hiện hợp nhất các Trạm Thú y, Trạm Bảo vệ thực vật và Trạm Khuyến nông cấp huyện để thành lập Trung tâm dịch vụ nông nghiệp. Đối với lĩnh vực Khuyến nông và Bảo vệ thực vật, việc hợp nhất cơ bản phù hợp vì: giảm đầu mỗi; tập trung được lực lượng nên thực hiện kịp thời các nhiệm vụ thường xuyên và đột xuất do UBND cấp huyện giao. Tuy nhiên đối với lĩnh vực Thú y gặp rất nhiều khó khăn do quy định về bộ máy tổ chức cũng như nhiệm vụ của từng cấp trong hệ thống thú y quy định tại Luật Thú y không được sửa đổi theo Nghị quyết số 19-NQ/TW; sau 05 năm vận hành, đã bộc lộ nhiều vướng mắc trong công tác phòng chống dịch bệnh, kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y, quản lý thuốc thú y và thức ăn chăn nuôi, xúc tiến thương mại, thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, thiếu biên chế để thực hiện nhiệm vụ của chi cục (*do chuyển người và bộ máy về huyện, nhưng không sửa đổi Luật Thú y nên nhiệm vụ chi cục vẫn phải thực hiện*); bất cập trong việc tuân thủ các quy định về quản lý công tác thú y của pháp luật Việt Nam và quy định của Tổ chức thú y Thế giới.

- Biên chế giao các đơn vị sự nghiệp ít, đặc biệt là các Ban Quản lý rừng phòng hộ, trong khi diện tích rừng giao quản lý nhiều, phân tán trên địa bàn rộng, một số Ban quản lý trên địa bàn từ 04 - 06 huyện dẫn đến khó khăn trong việc đảm

bảo tiêu chí số lượng người làm việc tối thiểu khi thành lập các tổ chức bên trong đơn vị theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

3. Về quản lý biên chế

a) Việc sử dụng, quản lý biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước và hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp (*phụ lục 04*)

Tổng số lượng người làm việc (biên chế sự nghiệp) trong 18 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở được UBND tỉnh giao năm 2024 được giao là 337 biên chế, hiện có đến 10/9/2024 là 297 viên chức, còn thiếu so với chỉ tiêu được giao 40 viên chức. Số lượng người làm việc do thủ trưởng quyết định từ nguồn thu sự nghiệp 113 chỉ tiêu, hiện có 80 người. Trong đó:

- Biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước:
- Biên chế hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp:

Lao động hợp đồng: Lao động hợp đồng có quỹ lương của Nhà nước 5 người; lao động hợp đồng trong đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm một phần chi thường xuyên 30 người; lao động hợp đồng khoán công việc, hợp đồng sản xuất, kinh doanh, dịch vụ là 178 người.

b) Số lượng cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập (*phụ lục 05*):

Kết quả thực hiện về số lượng lãnh đạo cấp phó do thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập, giải pháp điều chuyển, sắp xếp lại số lượng cấp phó sau khi sáp nhập, hợp nhất: Sở đã tập trung quyết liệt trong việc sắp xếp số lượng cấp phó sau khi sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc; đã ban hành Phương án sắp xếp, bố trí đối với các đơn vị có cấp phó nhiều hơn quy định; ưu tiên điều động, bổ nhiệm ở đơn vị thừa cấp phó sang các đơn vị thiếu cán bộ (*do nghỉ hưu, tinh giản biên chế hoặc chuyển công tác*). Đến nay, Sở đã cơ bản thực hiện xong việc sắp xếp số lượng cấp phó, số lượng cấp phó tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở sau sắp xếp, tổ chức lại đảm bảo theo quy định của Nghị định 120/2020/NĐ-CP, tính chung tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở hiện **thiếu 03** cấp phó (*gồm Ban QL RPH Lang Chánh thiếu 01, Ban QL RPH Quan Sơn thiếu 01, Trung tâm Khuyến nông thiếu 01*) và **thừa 01** cấp phó tại Trung tâm Nước sinh hoạt và Vệ sinh môi trường nông thôn do mới sáp nhập Đoàn Quy hoạch và Thiết kế thủy lợi vào Trung tâm Nước sinh hoạt và Vệ sinh môi trường nông thôn tháng 12/2023 (*Sở sẽ thực hiện sắp xếp về các phòng, đơn vị có chuyên ngành phù hợp khi có cán bộ nghỉ hưu, tinh giản biên chế hoặc chuyển công tác và bảo đảm sau 3 năm kể từ ngày sáp nhập số lượng cấp phó thực hiện theo đúng quy định*).

c) Về thực hiện chính sách tinh giản biên chế, xây dựng Đề án tinh giản biên chế đến năm 2020.

Đến năm 2021 Sở Nông nghiệp và PTNT được giao số lượng tinh giản là 119 người. Kết quả, giai đoạn 2015 -2023, Sở Nông nghiệp và PTNT đã thực hiện tinh giản được 96 biên chế (gồm 43 công chức và 53 viên chức); trong đó có 11 viên chức thực hiện tinh giản biên chế do dôi dư, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, 02 công chức tinh giản do chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên

môn, nghiệp vụ quy định đối với vị trí việc làm đang đảm nhiệm, 01 viên chức tinh giản do công việc nặng nhọc độc hại, 82 công chức, viên chức tinh giản do không hoàn thành nhiệm vụ.

Bảo đảm nguồn kinh phí để giải quyết chính sách đối với những người dôi dư do sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc và thực hiện tinh giản biên chế: Thực hiện các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt đối tượng và dự toán kinh phí thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP của Chính phủ, Sở và các đơn vị thuộc Sở đã thực hiện chi trả đầy đủ, kịp thời kinh phí hỗ trợ để giải quyết chính sách đối với viên chức nghỉ hưu trước tuổi dôi dư do sắp xếp lại tổ chức bộ máy theo đúng quy định.

4. Về đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công

a) Về chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần, loại hình doanh nghiệp khác.

Chính phủ đã ban hành NĐ số 150/2020/NĐ-CP quy định về chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần; Sở chưa có đơn vị sự nghiệp đủ điều kiện chuyển thành công ty cổ phần.

b) Về thực hiện xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công.

- Số lượng đơn vị sự nghiệp ngoài công lập cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo từng ngành, lĩnh vực tính đến hết ngày 31/12/2023:

+ Lĩnh vực Nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ nông lâm nghiệp: Nhiều doanh nghiệp đã liên kết với Viện Nông nghiệp, trường đại học trên địa bàn chuyên giao tiên bộ kỹ thuật, cung ứng giống cây trồng, vật nuôi, phân bón phục vụ sản xuất; cơ bản đáp ứng yêu cầu của xã hội.

+ Lĩnh vực cung cấp nước sạch: Các doanh nghiệp cấp nước chủ yếu đầu tư dịch vụ cung cấp nước sạch khu vực thành phố, một số thị trấn, xã có người sử dụng nhiều; các HTX cung cấp nước sạch trên địa bàn xã.

Trung tâm Nước SH và VSMTNT chủ yếu cung cấp nước sạch cho các huyện ven biển, miền núi, xã khó khăn về nước sạch phục vụ người dân vùng nông thôn, mức tiêu thụ ít, đường ống dài nên các doanh nghiệp cấp nước chưa đầu tư.

+ Lĩnh vực đăng kiểm tàu cá: Có 1 công ty, là cơ sở đăng kiểm loại 2, đăng kiểm tàu cá có chiều dài từ 12 đến dưới 24m; thực hiện nhiệm vụ đăng kiểm tàu cá trong và ngoài tỉnh.

+ Lĩnh vực kiểm nghiệm và chứng nhận chất lượng nông lâm thủy sản: Hiện nay chưa có cơ sở được chỉ định kiểm nghiệm và chứng nhận chất lượng nông lâm thủy sản (*đất, nước, kháng sinh, giống cây trồng, phân bón, thức ăn chăn nuôi...*)

+ Lĩnh vực khó thực hiện xã hội hóa: Lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng, bảo tồn thiên nhiên của các Khu BTTN, Ban QLRPH địa bàn miền núi, khó khăn, nguồn thu rất ít, chưa bảo đảm mức độ tự chủ; QL cảng cá theo quy định là đơn

vị sự nghiệp “*phục vụ cộng đồng ngư dân, không vì mục đích lợi nhuận*”.

5. Về nâng cao năng lực quản trị của đơn vị sự nghiệp công lập (Phụ lục 06)

- Kết quả rà soát, hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy bên trong của từng đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, giảm mạnh đầu mối, bỏ cấp trung gian, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và khoa học - công nghệ tiên tiến, áp dụng các tiêu chuẩn, chuẩn mực quản trị quốc tế.

Sở Nông nghiệp và PTNT đã tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3110/QĐ-UBND ngày 19/9/2022 phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở; sắp xếp lại tổ chức bên trong của đơn vị sự nghiệp theo quy định, theo đó đã giảm 12 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở và giảm 17 phòng, đơn vị trực thuộc các đơn vị sự nghiệp.

- Việc đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng lực quản trị của đơn vị sự nghiệp công lập:

Các đơn vị sự nghiệp công lập từng bước được hợp nhất, sáp nhập, sắp xếp tổ chức bên trong tinh gọn, giảm đầu mối, bảo đảm tiêu chí theo ND 120/2020/NĐ-CP.

Các đơn vị được chủ động trong thực hiện nhiệm vụ, quản lý viên chức, quản lý tài chính theo quy định, tạo điều kiện đơn vị sự nghiệp (TT Nước) vay vốn, mở rộng nhà máy cấp nước trên địa bàn; đặc biệt là các đơn vị tự bảo đảm 100% chi thường xuyên được phân cấp mạnh tự phê duyệt đề án VTVL, số lượng người làm việc, bổ nhiệm, tuyển dụng...

- Việc nâng cao chất lượng quản trị tài chính, tài sản công của đơn vị; ban hành quy chế quản lý tài chính, tài sản công; hoàn thiện chế độ kế toán, thực hiện chế độ kiểm toán, giám sát, bảo đảm công khai, minh bạch hoạt động tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

+ Việc quản lý tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành. Các đơn vị sự nghiệp đã ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, tài sản công, xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm đối với từng bộ phận, cá nhân nhất là người đứng đầu. Hàng năm, có chế độ giám sát bảo đảm công khai hoạt động tài chính, tài sản của các đơn vị sự nghiệp công lập thông qua việc công khai, minh bạch dự toán thu chi ngân sách nhà nước, kế hoạch đầu tư, mua sắm, kết quả mua sắm, xử lý tài sản, quyết toán thu chi ngân sách nhà nước, quyết toán vốn đầu tư, quyết toán dự án hoàn thành và công khai tình hình quản lý, sử dụng tài sản công đúng quy định.

+ Việc đầu tư xây dựng, mua sắm, xử lý tài sản công được thực hiện đúng quy trình, thủ tục theo quy định, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Tài sản sau khi mua sắm, bàn giao, thanh lý được hạch toán vào sổ sách kế toán và báo cáo kê khai tài sản công theo đúng quy định. Trang thiết bị và phương tiện phục vụ công tác được trang bị đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức. Tài sản công được giao cho từng bộ phận, từng phòng và cá nhân có trách nhiệm bảo quản, sử dụng, không có trường hợp sử dụng tài sản công vào việc riêng. Định kỳ cuối

năm các đơn vị đều lập Hội đồng kiểm kê tài sản để xác định tài sản thừa, thiếu, hư hỏng không sửa chữa được đề xuất xử lý, thanh lý, hủy bỏ theo quy định.

+ Giai đoạn 2018-2023 các đơn vị đã được các cơ quan quản lý nhà nước tiến hành kiểm toán, thanh tra việc sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước, cụ thể: Thanh tra Sở Nông nghiệp và PTNT: 24 cuộc, Kiểm toán Nhà nước: 08 cuộc, qua các cuộc thanh tra, kiểm toán cơ bản các đơn vị đều chấp hành đúng các quy định hiện hành của Nhà nước trong thực hiện dự toán thu, chi ngân sách và thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

- Việc áp dụng mô hình quản trị như doanh nghiệp đối với các đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư: Sở không có đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư.

Mô hình quản trị của Quỹ bảo vệ phát triển rừng và Quỹ Phòng chống thiên tai hiện nay đang có Hội đồng quản lý, Ban Kiểm soát, Ban Quản lý 2 Quỹ, là đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm 100% kinh phí chi thường xuyên nhưng Quỹ Phòng chống thiên tai lại hoạt động theo mô hình Công ty TNHH 1 thành viên 100% vốn nhà nước.

- Đánh giá về tình hình tổ chức và hoạt động, thuận lợi, khó khăn, vướng mắc, làm rõ tồn tại, hạn chế (nếu có) và nguyên nhân của mô hình hội đồng quản lý của đơn vị sự nghiệp công lập; kiến nghị giải pháp khắc phục, đổi mới.

Hoạt động của Hội đồng quản lý quỹ và Ban Kiểm soát chưa thật hiệu quả, các chức danh đều kiêm nhiệm, không dành nhiều thời gian cho công việc của Hội đồng, còn phụ thuộc vào tinh thần, trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng quỹ, thư ký và các thành viên; mô hình Quỹ Phòng chống thiên tai còn bất cập là đơn vị sự nghiệp công lập mà hoạt động theo mô hình Công ty TNHH 1 thành viên 100% vốn nhà nước của Quỹ Phòng chống thiên tai tại NĐ 78/2021/NĐ-CP.

- Việc kiểm định, đánh giá và xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập.

Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập của Sở đều đã được xếp hạng theo Thông tư 79/2009/TTLT-BNNPTNT-BNV; các đơn vị sự nghiệp sau khi sắp xếp tổ chức lại, Sở đã trình Chủ tịch UBND tỉnh xếp lại hạng, xếp hạng theo quy định.

6. Đề xuất, kiến nghị

- Đối với một số tổ chức hành chính, thực hiện nhiệm vụ QLNN hiện được giao biên chế viên chức (*Chi cục Kiểm lâm 92, Chi cục Thủy lợi 76, Chi cục Chăn nuôi và Thú y 18, Chi cục Trồng trọt và BVTV 11*), đề nghị chuyển thành biên chế công chức để thực hiện nhiệm vụ đúng quy định.

- Sửa đổi Luật Thú y và Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật:

Thanh Hóa đã thành lập Trung tâm dịch vụ nông nghiệp trên cơ sở hợp nhất các Trạm Thú y, Trạm Bảo vệ thực vật và Trạm Khuyến nông. Tuy nhiên, đối với lĩnh vực Thú y việc hợp nhất này gặp rất nhiều khó khăn do quy định về bộ máy tổ chức cũng như nhiệm vụ của từng cấp trong hệ thống thú y quy định tại Luật Thú y không được sửa đổi theo Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW; sau 05 năm vận hành, đã bộc lộ nhiều vướng mắc trong công tác phòng chống dịch bệnh, kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y, quản lý thuốc thú y và thức ăn chăn nuôi,

xúc tiến thương mại, thanh tra, kiểm tra chuyên ngành; bắt cập trong việc tuân thủ các quy định về quản lý công tác thú y của pháp luật Việt Nam và quy định của Tổ chức thú y Thế giới.

- Sửa đổi, thống nhất mô hình hoạt động của các Quỹ thuộc ngành nông nghiệp và PTNT (*Quỹ bảo vệ phát triển rừng theo đơn vị sự nghiệp; Quỹ Phòng chống thiên tai hoạt động theo mô hình Công ty TNHH 1 thành viên 100% vốn nhà nước*).

Đề nghị Sở Nội vụ tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC



Cao Văn Cường